|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2025* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ,   
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

***(****Phục vụ Phiên họp lần thứ tư của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06****)***

# I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

## 1. Tình hình triển khai nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW

***a) Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương:***

Năm 2025, Chương trình hành động của Chính phủ và các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương có tổng số **679 nhiệm vụ** giao cho 56 cơ quan (22 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc chính phủ; 34 tỉnh, thành). Tính đến ngày 23/9/2025, có **270 nhiệm vụ** đã hoàn thành (trong đó có **180 nhiệm vụ** hoàn thành đúng hạn); **382 nhiệm vụ** đang thực hiện và **27 nhiệm vụ** quá hạn, chậm muộn. Trong đó, có **05 bộ, ngành** có nhiệm vụ nhiều nhất: Bộ Khoa học và Công nghệ (**297 nhiệm vụ**), Bộ Tài chính (**175 nhiệm vụ**), Bộ Công an (**163 nhiệm vụ**), Bộ Giáo dục và Đào tạo (**138 nhiệm vụ**), Bộ Nông nghiệp và Môi trường (**129 nhiệm vụ**).

Tính riêng trong khoảng thời gian từ ngày 20/7/2025 (Phiên họp lần 3 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ) đến ngày 23/09/2025, các bộ, ngành, địa phương được giao **73 nhiệm vụ**, đã hoàn thành **50 nhiệm vụ** và còn **23 nhiệm vụ** quá hạn, chậm muộn.

*(Danh sách các nhiệm vụ quá hạn tại Phụ lục 01 kèm theo)*

***b) Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW***

***- Đối với các nhiệm vụ của bộ ngành, tỉnh, thành phố:*** Năm 2025, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW có tổng số 70 nhiệm vụ giao cho 56 bộ, ngành, địa phương thực hiện. Tính đến ngày 23/9/2025, có 45 nhiệm vụ đã hoàn thành (trong đó, có 27 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn); 23 nhiệm vụ đang thực hiện và 02 nhiệm vụ quá hạn, chậm muộn. Tính riêng trong khoảng thời gian từ ngày 20/7/2025 (Phiên họp lần 3 của Ban Chỉ đạo) đến ngày 23/9/2025, các bộ, ngành, địa phương được giao **12 nhiệm vụ**, đã hoàn thành **10 nhiệm vụ** (trong đó, có 08 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn) và còn **02 nhiệm vụ quá hạn,** chậm muộn.

***- Đối với việc thực hiện 16 tiêu chí của cấp xã:*** Nhìn chung, kết quả đạt được tại 34 địa phương khá tích cực, tính đến hết ngày 23/9/2025, hầu hết các tiêu chí đều được hoàn thành với tỷ lệ cao, cụ thể: (1) Về mặt tiêu chí: **12/16 tiêu chí** đạt tỷ lệ trên 95%, trong đó nhiều tiêu chí gần như tuyệt đối (trên 99,5%); (2) Xét theo địa phương: **21/34 địa phương** đã hoàn thành đủ **16/16 tiêu chí** tại **100%** xã, gồm: Bắc Ninh, Cà Mau, Thành phố Đà Nẵng, Đắk Lắk, Đồng Nai, Gia Lai, Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Huế, Hưng Yên, Lạng Sơn, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hóa, Tuyên Quang..

***c) Đánh giá chung***

Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực, nỗ lực triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, tính từ ngày 20/7/2025 đến ngày 23/9/2025, đã hoàn thành **60 nhiệm vụ**, tập trung vào bốn trụ cột chính, tạo ra một hệ sinh thái đồng bộ cho phát triển, tạo lập môi trường pháp lý kiến tạo, xây dựng hạ tầng, nền tảng dữ liệu vững chắc và thúc đẩy CĐS, phát triển hệ sinh thái ĐMST.

## 2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thủ tướng Chính phủ chủ trì phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 yêu cầu các bộ ngành, địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị về khoa học công nghệ (KHCN) , đổi mới sáng tạo (ĐMST), chuyển đổi số (CĐS); dự lễ khai trương Trung tâm Dữ liệu quốc gia số 1.

- Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng chủ trì Lễ công bố thành lập 3 Mạng lưới ĐMST và chuyên gia ngành công nghệ chiến lược: Lượng tử (VNQuantum), an ninh mạng (ViSecurity) và hàng không, vũ trụ, thiết bị bay không người lái (UAV Việt Nam); chủ trì cuộc họp nghiên cứu, lựa chọn danh mục 03 sản phẩm công nghệ chiến lược cần ưu tiên triển khai ngay.

- Bộ KH&CN đã thống nhất với Google triển khai hàng loạt giải pháp nhằm nâng cao năng lực số quốc gia, tập trung vào: hỗ trợ doanh nghiệp, ươm tạo nhân tài, phổ cập kỹ năng số và nâng cao năng lực giảng dạy.

## 3. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, quy định cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Chính phủ đã ban hành: (1) Nghị định số 231/2025/NĐ-CP về việc tuyển chọn và sử dụng Tổng công trình sư, Kiến trúc sư trưởng trong các lĩnh vực KHCN và CĐS; (2) Nghị định số 219/2025/NĐ-CP về cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn để thu hút lao động nước ngoài chất lượng cao, đặc biệt trong lĩnh vực KHCN; (3) Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg về chính sách tín dụng ưu đãi cho sinh viên, học viên theo học các ngành STEM; (4) Nghị quyết số 04/2025/NQ-CP về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai các dự án công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Bộ KH&CN: (1) trình Chính phủ dự án Luật CNC sửa đổi; trình Quốc hội dự án Luật Chuyển đổi số;(3) gấp rút hoàn thiện Nghị định hướng dẫn Luật KHCN&ĐMST, tập trung vào việc triển khai các nhiệm vụ KHCN và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

## 4. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Xác định 03 nhóm sản phẩm cần ưu tiên triển khai ngay, bao gồm: ((1) Mô hình ngôn ngữ lớn và Trợ lý ảo tiếng Việt, AI Camera xử lý tại biên, Robot di động tự hành; (2) Hệ thống và thiết bị mạng di động 5G; (3) Hạ tầng mạng blockchain và các lớp ứng dụng truy suất nguồn gốc, tài sản mã hóa.

- Cổng Sáng kiến KHCN, ĐMST và CĐS đã được hoàn thiện và chính thức ra mắt tháng 8/2025. Tính đến nay, Cổng sáng kiến đã tiếp nhận 112 đề xuất, tiếp nhận 190 đăng ký sản phẩm, giải pháp KHCN, ĐMST và CĐS, công bố 103 sản phẩm, giải pháp trên Cổng, tích hợp CSDL 8.471 chuyên gia người Việt Nam ở trong và ngoài nước thuộc 11 lĩnh vực công nghệ chiến lược.

- Bộ KH&CN đã tổ chức Diễn đàn “Tương lai Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số Quốc gia” và công bố 5 sáng kiến trọng điểm, tạo nền tảng đột phá cho sự phát triển KH&CN trong kỷ nguyên mới.

## 5. Tình hình thực hiện chuyển đổi số quốc gia

a) Về phát triển hạ tầng số: (1) Đã có bước phát triển nhảy vọt, tốc độ Internet di động và cố định đều tăng hạng mạnh mẽ, lần lượt lọt vào top 18 và top 13 thế giới; (2) Hạ tầng trung tâm dữ liệu được củng cố với việc khánh thành Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 quy mô lớn và trung tâm dữ liệu hiện đại FPT Fornix.

b) Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển Chính phủ số: (1) hệ thống DVCTT ghi nhận 7,5 triệu hồ sơ và số tiền giao dịch lên đến 1,5 nghìn tỷ đồng chỉ trong vòng chưa đầy hai tháng. Các địa phương là nơi phát sinh phần lớn các hồ sơ trực tuyến với 73,3%.

c) Về phát triển các nền tảng số quốc gia: Bộ KH&CN đã ban hành danh mục 84 nền tảng số triển khai toàn quốc bao gồm cả các nền tảng số của các cơ quan Đảng, Quốc hội. 21/84 nền tảng số đã ban hành kế hoạch triển khai. Một số nền tảng số lớn: Nền tảng định danh điện tử quốc gia (VNeID); Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (eCabinet); Zalo, MOMO, MB Bank,..

d) Về phát triển kinh tế số, cung cấp tiện ích phát triển kinh tế xã hội tính đến hết tháng 08/2025: (1) Doanh thu ngành, giá trị xuất khẩu, giá trị đầu tư nước ngoài đạt 3.272 nghìn tỷ đồng, tăng 28,2% so với cùng kỳ năm 2024, đạt 76% kế hoạch năm 2025; (2) Kim ngạch xuất khẩu phần cứng, điện tử đạt 111,4 tỷ USD, tăng 27% so với cùng kỳ năm 2024 và đạt 70% kế hoạch năm 2025; (3) Số doanh nghiệp công nghệ số (DNCNS) ước tính 77.989 doanh nghiệp, trong đó có 02 địa phương đã đạt mục tiêu phát triển DNCNS đặt ra tại Nghị quyết 71/NQ-CP (Hà Nội và TP Hồ Chí Minh), 02 địa phương dự kiến sớm đạt mục tiêu (Đà Nẵn, Bắc Ninh.

đ) Về phát triển xã hội số, công dân số: Tính đến hết tháng 08/2025, (1) Tổng số chứng thư chữ ký số đã cấp đạt 22.390.613, tăng 3,4% so với tháng 07/2025; (2) Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân 36,11%, tăng 1,2% so với tháng 07/2025.

## 6. Phát triển nguồn nhân lực cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Ngày 22/8/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 71-NQ/TW), trong đó, mục tiêu đến 2030, Tỉ lệ người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ đạt ít nhất 35%.

Năm 2025, có 625.477 thí sinh xác nhận nhập học, tăng 13,8% so với 2024. Nhiều ngành sư phạm, kỹ thuật, công nghệ chiến lược thu hút thí sinh giỏi. Quy mô đào tạo, đặc biệt khối STEM tiếp tục tăng trưởng, trong lượt 74 ngành có điểm chuẩn theo điểm thi tốt nghiệp THPT từ 28/30 trở lên có 50 ngành sư phạm và 17 ngành kỹ thuật then chốt, công nghệ chiến lược (khoa học máy tính, trí tuệ nhân tạo, vi mạch bán dẫn, điều khiển và tự động hóa…).

Bộ GD&ĐT đang tích cực triển khai các đề án nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào các lĩnh vực công nghệ chiến lược như: công nghệ cao, ngành bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI),…

## 7. Bảo đảm kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Bộ KHCN đã gửi Bộ Tài chính đề nghị thống nhất phân bổ 7.225,56 tỷ đồng cho 15 bộ, cơ quan Trung ương và 04 địa phương (Chi thường xuyên 2.399,739 tỷ đồng, chi đầu tư 4.825,821 tỷ đồng; trong đó chuyển đổi số 1.1218,165 tỷ đồng).

Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ và có Quyết định giao 2.526,575 tỷ đồng kinh phí bổ sung năm 2025 cho 9 bộ, cơ quan trung ương (Chi thường xuyên 2.181,556 tỷ đồng, Chi đầu tư 345,019 tỷ đồng; trong đó chuyển đổi số 94,765 tỷ đồng).

Bộ Tài chính đã trình và đã có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bổ sung cho 13 cơ quan (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ KH&CN, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trung Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) với tổng số kinh phí là 5.889,3 tỷ đồng.

Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung cho 04 địa phương Thanh Hóa, Đà Nẵng, Lâm Đồng, Tây Ninh là 793,9 tỷ đồng (Công văn số 14529/BTC-NSNN ngày 17/9/2025).

Bộ Tài chính đang tổng hợp để trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tư pháp, Kiểm toán nhà nước là 530,1 tỷ đồng (theo đề nghị của Bộ KH&CN tại công văn số 4440/BKHCN-KHTC ngày 08/9/2025).

# II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

## 1. Nhiệm vụ quá hạn, chậm muộn

***a) Về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/CP, các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo, Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Trung ương***

- **27 nhiệm vụ quá hạn, chậm muộn** theo các Thông báo kết luận của BCĐ Trung ương, thuộc vào 07 nhóm nhiệm vụ: (1) Về hạ tầng: 17 nhiệm vụ (06 nhiệm vụ theo NQ71; 11 nhiệm vụ theo TBKL); (2) Về công tác chỉ đạo điều hành: 01 nhiệm vụ; (3) Về nhân lực: 01 nhiệm vụ; (4) Về chuyển đổi số trong doanh nghiệp: 02 nhiệm vụ; (5) Về thể chế: 05 nhiệm vụ; (6) Về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị: 01 nhiệm vụ.

Các nhiệm vụ này thuộc trách nhiệm của các Cơ quan: Bộ Giáo dục và Đào tạo (07 nhiệm vụ), Bộ Công an (05 nhiệm vụ), Bộ Tài chính (05 nhiệm vụ), Thành phố Hà Nội (05 nhiệm vụ), Cao Bằng (04 nhiệm vụ), Vĩnh Long (04 nhiệm vụ), Bộ Xây dựng (03 nhiệm vụ), Bộ Công Thương (03 nhiệm vụ), Bộ Nội vụ (03 nhiệm vụ), Thái Nguyên (01 nhiệm vụ), Quảng Trị (03 nhiệm vụ), Lào Cai (03 nhiệm vụ), Ninh Bình (03 nhiệm vụ), Đồng Nai (03 nhiệm vụ), Điện Biên (03 nhiệm vụ), Thanh Hóa (02 nhiệm vụ), Thành phố Hồ Chí Minh (02 nhiệm vụ), Gia Lai (02 nhiệm vụ), Lai Châu (02 nhiệm vụ), Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (02 nhiệm vụ), Lạng Sơn (02 nhiệm vụ), Thành phố Hải Phòng (01 nhiệm vụ), Nghệ An (01 nhiệm vụ), Bộ Y tế (01 nhiệm vụ), Bộ Tư pháp (01 nhiệm vụ), Quảng Ninh (01 nhiệm vụ), Quảng Ngãi (01 nhiệm vụ), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (01 nhiệm vụ), Bộ Ngoại giao (01 nhiệm vụ), Bộ Khoa học và Công nghệ (01 nhiệm vụ).

***b) Về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW***

***Đối với việc thực hiện 16 tiêu chí của cấp xã:*** (1) Có **02** tiêu chí có tỉ lệ hoàn thành thấp là (i) trang bị máy lấy số xếp hàng tự động (**89,22%**) và (ii) trang bị màn hình hiển thị số thứ tự (**88,38%**); (2) Có **05 địa phương** có tỷ lệ hoàn thành thấp nhất ở 02 tiêu chí nêu trên, gồm: Cao Bằng, Điện Biên, Đồng Tháp, Lai Châu, Vĩnh Long.

***c) Đánh giá nguy cơ của các nhiệm vụ chậm muộn***

- Về hạ tầng (20 nhiệm vụ quá hạn): Việc chậm trễ trong phát triển hạ tầng số, các cơ sở dữ liệu trọng yếu sẽ tạo ra một "nền móng" không đủ vững chắc. Không có hạ tầng kết nối, an toàn và các cơ sở dữ liệu quốc gia (như dân cư, đất đai, doanh nghiệp) được liên thông, thì các sáng kiến về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số sẽ thiếu đi dữ liệu và nền tảng vận hành.

- Về thể chế (05 nhiệm vụ quá hạn): Thể chế, chính sách và khung pháp lý là "luật chơi" cho mọi hoạt động. Khi các nhiệm vụ về thể chế bị chậm, sẽ tạo ra các khoảng trống pháp lý, gây khó khăn, rủi ro cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân khi triển khai công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới. Sự thiếu rõ ràng này sẽ kìm hãm sự đổi mới sáng tạo và đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao.

- Việc không hoàn thành 02/16 tiêu chí trang bị máy lấy số tự động và màn hình hiển thị, đây là hai thiết bị cơ bản nhất của một Bộ phận một cửa hiện đại, là bước khởi đầu cho chuyển đổi số trong dịch vụ công. Việc chậm trễ trong thực hiện 02 tiêu chí này có nguy cơ ảnh hưởng đáng kể đối với hoạt động, chất lượng cung cấp dịch vụ công của chính quyền địa phương ở cả cấp xã và cấp tỉnh, giảm sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan nhà nước.

## 2. Về khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính, chuyển đổi số giai đoạn đầu vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Mặc dù, các bộ, ngành, địa phương đã nỗ lực triển khai các nhiệm vụ, tuy nhiên, đến ngày 21/9/2025, còn tồn tại 2 điểm nghẽn lớn, 2 vấn đề cần lưu ý.   
*(Báo cáo chi tiết tại Phụ lục 05 kèm theo)*

## 3. Việc phân bổ kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Việc phân bổ kinh phí cho KHCN, ĐMST và CĐS còn hạn chế, chưa kịp thời. Một số nguyên nhân chính là do sự thiếu đồng bộ trong hệ thống pháp luật mới và những chậm trễ phát sinh từ việc sắp xếp lại bộ máy chính quyền hai cấp. Những thay đổi lớn này đã gây ra sự lúng túng trong cơ chế tài chính và bộc lộ sự thiếu chủ động trong công tác lập kế hoạch của các bộ, ngành, địa phương, dẫn đến việc không thể giải ngân và thực thi kịp thời.

# III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Trong những tháng cuối năm 2025, các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện tổng số **459 nhiệm vụ** về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó, có **96 nhiệm vụ** có thời hạn hoàn thành trong tháng 9/2025. Một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

## 1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương ưu tiên nguồn lực, quyết liệt chỉ đạo để hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ theo Thông báo số 05-TB/BCĐTW, Kế hoạch hành động chiến lược số 01-KH/BCĐTW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của BCĐTW; Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ. Chi tiết các nhiệm vụ tại 04 phụ lục trong báo cáo chính.

## 2. Về hoàn thiện thể chế

a) Các bộ chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau: (1) Xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 QH khóa XV; (2) Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan, bảo đảm mục tiêu trong năm 2025 tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và điểm nghẽn về pháp luật.

b) Bộ KH&CN xây dựng, sửa đổi, bổ sung 05 Luật, bao gồm: Luật Chuyển đổi số, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, Luật công nghệ cao sửa đổi, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Trí tuệ nhân tạo.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành: (1) Khung chiến lược giáo dục đại học, hoàn thành trong tháng 11/2025; (2) Đề án rà soát, sắp xếp hệ thống các viện nghiên cứu trong các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục đại học trong các viện nghiên cứu, cơ chế đồng biên chế giữa viện nghiên cứu với cơ sở giáo dục đại học, hoàn thành trong tháng 11/2025.

## 3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai những nhiệm vụ tạo ra kết quả cụ thể, có tác động lớn đối với sự phát triển KT-XH, bao gồm: **(1)** Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức KH&CN, trường đại học nghiên cứu, phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược trong Danh mục Công nghệ chiến lược; **(2)** Chỉ đạo các doanh nghiệp, tổ chức KH&CN, trường đại học phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược trong Danh mục Công nghệ chiến lược; **(3)** Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án đầu tư năng lực cho tổ chức nghiên cứu phát triển công lập, hoàn thành trong tháng 10/2025; **(4)** Tiếp tục triển khai thu hút và sử dụng hiệu quả các chuyên gia giỏi quốc tế người Việt Nam ở trong và ngoài nước cho các chương trình phát triển công nghệ chiến lược; **(5)** Chỉ đạo triển khai đầu tư, chia sẻ và khai thác các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm trọng điểm Quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược bảo đảm tránh trùng lặp, lãng phí nguồn lực; **(6)** Xây dựng bộ tiêu chí lựa chọn PTNTĐQG và đơn vị chủ trì, bảo đảm đáp ứng công nghệ chiến lược ưu tiên, năng lực nghiên cứu-vận hành thiết bị hiện đại, khả năng kết nối và phân bổ vùng miền hợp lý, tránh trùng lặp chức năng; **(7)** Hướng dẫn việc thành lập, quản lý, phát triển hệ thống tổ chức đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và nội dung về ĐMST tại Luật KHCN&ĐMST năm 2025, thiết lập trung tâm đổi mới sáng tạo mẫu cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; **(8)** Thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm công nghệ chiến lược; **(9)** Phát động hưởng ứng Ngày hội ĐMST quốc gia 01/10, tổ chức Hội thảo giới thiệu chỉ số GII 2025, công bố Chỉ số ĐMST cấp địa phương PII năm 2025.

## 4. Về chuyển đổi số quốc gia

a) Về phủ sóng vùng lõm: (1) Đối với 117 thôn chưa có điện, giao Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) xây dựng phương án cung cấp điện; các doanh nghiệp viễn thông khảo sát, xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, hoàn thành trước ngày 30/11/2025; (2) Bộ KH&CN chủ trì trình Chính phủ ban hành Nghị quyết hỗ trợ chi phí từ Quỹ Viễn thông công ích cho các doanh nghiệp đã triển khai.

b) Về thúc đẩy phát triển nhanh hạ tầng số thông qua tận dụng tối đa các chính sách đặc thù tại Nghị quyết 193/2025/QH15, giao Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp: (1) Thúc đẩy phát triển nhanh mạng 5G, triển khai số trạm 5G đạt tối thiểu bằng 50% số trạm 4G, hoàn thành trước ngày 31/12/2025; (2) Cấp phép và triển khai thí điểm có kiểm soát dịch vụ viễn thông sử dụng vệ tinh quỹ đạo tầm thấp (LEO) cho doanh nghiệp ngay sau khi doanh nghiệp hoàn tất thủ tục đầu tư, thành lập pháp nhân tại Việt Nam để có thể chính thức triển khai dịch vụ, hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

c) Về thiết bị, kết nối, phần mềm dùng chung tại các địa phương: (1) Các địa phương bố trí đủ kinh phí, nhân lực, bảo đảm các điều kiện về trang thiết bị và hạ tầng mạng tại cấp xã theo hướng dẫn, vận hành đồng bộ, hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công; (2) Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan giải quyết các vướng mắc của các địa phương để triển khai hiệu quả Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW.

d) Về triển khai dịch vụ công trực tuyến: (1) Các bộ, ngành, địa phương thực hiện ngay các giải pháp để khắc phục **04/28** vấn đề tồn tại về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến tại các địa phương đã chỉ ra tại Báo cáo của Bộ KH&CN*;* (2) Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ và các địa phương rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa và cung cấp toàn bộ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý thực hiện tại 02 cấp chính quyền địa phương theo mô hình triển khai tập trung, bảo đảm thống nhất, đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Hoàn thành trước ngày 01/01/2026.

đ) Về dữ liệu, nền tảng số, giao Bộ KH&CN: (1) Đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng dữ liệu và hệ sinh thái AI quốc gia, xây dựng các bộ dữ liệu tiếng Việt nguồn mở chất lượng cao và hạ tầng tính toán, làm cơ sở thúc đẩy nghiên cứu và phát triển các mô hình, ứng dụng AI dựa trên nguồn mở; (2) Khẩn trương xây dựng Trung tâm tính toán AI, là hạ tầng R&D lõi quốc gia, phục vụ đa ngành, đa mục tiêu; (3) Tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các doanh nghiệp công nghệ số đồng hành để (i) Giải quyết các bài toán về trung tâm điều hành thông minh (IOC) của các địa phương và (ii) Triển khai các nền tảng số dùng chung.

e) Về kinh tế số và xã hội số, giao Bộ KH&CN: (1) Nghiên cứu và trình ban hành Khung kinh tế dữ liệu quốc gia, thúc đẩy phát triển thị trường dữ liệu sơ cấp, thứ cấp phục vụ kinh tế số, xã hội số, hoàn thành trước ngày 31/10/2025; (2) hối hợp với Bộ Tài chính để chuẩn hóa các hệ thống thống kê chỉ số và phân tích kinh tế số, hoàn thành trước ngày 31/10/2025; (3) Triển khai Đề án chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã, hoàn thiện nền tảng đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hệ sinh thái các nền tảng hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, hoàn thành trước ngày 31/10/2025; (4) Phối hợp với UBND TP Đà Nẵng xây dựng và triển khai Đề án thí điểm phát triển kinh tế tầm thấp (dùng UAV), hoàn thành trước ngày 31/12/2025; (5) Phối hợp với UBND TP Đà Nẵng triển khai nền tảng kinh tế số thành phố, hoàn thành trước ngày 31/12/2025; (6) Phối hợp với UBND TP Hồ Chí Minh triển khai Chương trình hỗ trợ các cửa hàng bán buôn, bán lẻ chuyển đổi số trên toàn bộ thành phố trên cơ sở thí điểm thành công tại quận Phú Nhuận, hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

## 5. Về bảo đảm kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Bộ KH&CN cùng Bộ Tài chính tiếp tục phân bổ, bố trí đủ ngân sách nhà nước theo đề xuất từ các bộ, ngành, địa phương.

- Các bộ, ngành, địa phương chủ động xây dựng, đề xuất các nhiệm vụ, dự án, ưu tiên các dự án chuyển đổi số phục vụ vận hành chính quyền địa phương 2 cấp và thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW.

# IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt, ưu tiên nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đặc biệt, giải quyết dứt điểm **29 nhiệm vụ** quá hạn (nêu tại Phụ lục 01); không để tình trạng tồn đọng, nhiệm vụ chưa hoàn đúng hạn.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia xây dựng, ban hành và triển khai các cơ chế, chính sách, lập, tổng hợp, đề xuất dự toán cho lĩnh KHCN, ĐMST, CĐS được xem xét loại trừ, miễn trách nhiệm đối với trường hợp đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan.

3. Các bộ, ngành, địa phương thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tiến độ và kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (http://nq57.vn), bảo đảm tính kịp thời, đầy đủ, chính xác và đồng bộ, phục vụ hiệu quả công tác theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, điều hành của các cấp có thẩm quyền.

4. Các bộ ngành, địa phương khẩn trương xây dựng bài toán lớn của ngành, lĩnh vực, địa phương mình, đề xuất các nhiệm vụ, dự án trọng điểm có tính chất lan toả của ngành, địa phương, tạo sự đột phá phát triển khoa học công nghệ đổi, mới sáng tạo và chuyển đổi số thực hiện giai đoạn 2026-2030, bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giao cơ quan có chức năng, thẩm quyền thực hiện đánh giá, xếp hạng và công bố công khai mức độ sẵn sàng chia sẻ dữ liệu của các bộ, ngành hàng quý; ban hành quy định theo nguyên tắc "dữ liệu phải được chia sẻ theo mặc định", trừ các dữ liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước. Bất kỳ sự từ chối chia sẻ nào đều phải được giải trình trực tiếp với Thủ tướng Chính phủ.

6. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giao cơ quan có chức năng, thẩm quyền xây dựng, trình Thủ tuóng Chính phủ ban hành Chỉ thị bắt buộc về đào tạo và đánh giá kỹ năng số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai các chương trình đào tạo lại quy mô lớn cho người lao động để thích ứng với yêu cầu mới của thị trường lao động mới./.

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**